TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ	*Năm Căn, ngày 22 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hằng N, sinh năm 1986.

Bị đơn: Anh Phùng Thanh D, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Khóm 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hằng N và anh Phùng Thanh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hằng N và anh Phùng Thanh D thuận tình ly hôn với nhau.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Phùng Bảo T (nữ), sinh ngày 17 tháng 9 năm 2007, hiện đang sống chung với chị N. Chị N tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cháu T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, nợ thu và nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch các bên đương sự phải chịu 50% bằng 150.000 đồng, chị N đồng ý nộp án phí 150.000 đồng. Chị N có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015761 ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, chị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Viện Kiển sát nhân dân huyện Năm Căn;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

.